

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 71/2001/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 5 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Về các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2001 – 2005

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2000/QH10 ngày 09 tháng 12 năm 2000 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 8 về nhiệm vụ năm 2001 và Nghị quyết số 243/NQ/UBTVQH10 ngày 15 tháng 12 năm 2000 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 531/TTg ngày 08 tháng 8 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các chương trình quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 05/1998/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 38/2000/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 531/TTg ngày 08 tháng 8 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 146/2000/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2001 - 2005 và phân công cơ quan quản lý, triển khai thực hiện chương trình như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia Xóa đói giảm nghèo và Việc làm.

a) Mục tiêu:

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí hộ nghèo mới) đến năm 2005 còn dưới 10%, bình quân mỗi năm giảm 1,5 - 2% (khoảng 28 - 30 vạn hộ/năm); không để tái đói kinh niên, các xã nghèo có đủ cơ sở hạ tầng thiết yếu cơ bản;
- Mỗi năm phấn đấu giải quyết việc làm cho khoảng 1,4 - 1,5 triệu lao động; giảm tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị xuống còn khoảng 5 - 6%; nâng tỷ lệ sử dụng thời gian lao động ở khu vực nông thôn lên 80% vào năm 2005.

b) Nội dung: Bao gồm ba nhóm dự án:

- Nhóm các dự án Xoá đói giảm nghèo chung:

- + Dự án Tín dụng cho hộ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh;
- + Dự án Hướng dẫn cho người nghèo cách làm ăn, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư;
- + Dự án Xây dựng mô hình xoá đói giảm nghèo ở các vùng đặc biệt (vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bãi ngang ven biển, vùng cao, biên giới, hải đảo, vùng ATK, vùng sâu đồng bằng sông Cửu Long);

- Nhóm các dự án Xoá đói giảm nghèo cho các xã nghèo nằm ngoài chương trình 135:

- + Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng ở các xã nghèo;
- + Dự án Hỗ trợ sản xuất và phát triển ngành nghề ở các xã nghèo;
- + Dự án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xoá đói giảm nghèo và cán bộ các xã nghèo;
- + Dự án Ổn định dân di cư và xây dựng vùng kinh tế mới ở các xã nghèo (bao gồm: ổn định dân di cư tự do, di dân xây dựng vùng kinh tế mới, phân bố lại dân cư theo quy hoạch; các dự án của chương trình 773 cũ thuộc ngành nông nghiệp theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1123/CP-NN ngày 06 tháng 12 năm 2000 về việc chuyển dự án thuộc chương trình 773);
- + Dự án Định canh định cư ở các xã nghèo.

(Các xã đặc biệt khó khăn được tiếp tục thực hiện các dự án thuộc chương trình 135 "Phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa" - chương trình Xoá đói giảm nghèo đặc biệt của

Chính phủ - do ủy ban Dân tộc và Miền núi là cơ quan thường trực, theo các Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 và số 138/2000/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ, không thuộc quy định của Quyết định này).

- Nhóm các dự án Việc làm:

- + Dự án Tổ chức cho vay vốn theo các dự án nhỏ giải quyết việc làm thông qua Quỹ Quốc gia hỗ trợ việc làm;
- + Dự án Nâng cao năng lực và hiện đại hoá các Trung tâm dịch vụ việc làm;
- + Dự án Điều tra, thống kê thị trường lao động và xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động;
- + Dự án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác giải quyết việc làm.

c) Phân công quản lý, thực hiện chương trình.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Quản lý, điều hành và tổng hợp chung toàn bộ tình hình thực hiện chương trình; chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ủy ban Dân tộc và Miền núi, Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan và các ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các địa phương) quản lý, tổ chức thực hiện các dự án:

- + Dự án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo và cán bộ các xã nghèo;
- + Dự án Xây dựng mô hình xóa đói giảm nghèo ở các vùng đặc biệt (vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bãi ngang ven biển, vùng cao, biên giới, hải đảo, vùng ATK, vùng sâu đồng bằng sông Cửu Long);
- + Dự án Tổ chức cho vay vốn theo các dự án nhỏ giải quyết việc làm thông qua Quỹ Quốc gia hỗ trợ việc làm;
- + Dự án Nâng cao năng lực và hiện đại hóa các Trung tâm dịch vụ việc làm;
- + Dự án Điều tra, thống kê lao động và xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động;
- + Dự án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác giải quyết việc làm;

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ủy ban Quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình, các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện các dự án:

+ Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng ở các xã nghèo;

+ Dự án Hỗ trợ sản xuất và phát triển ngành nghề ở các xã nghèo;

+ Dự án Hướng dẫn cho người nghèo cách làm ăn, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư;

+ Dự án Ổn định dân di cư và xây dựng vùng kinh tế mới ở các xã nghèo (bao gồm: ổn định dân di cư tự do, di dân xây dựng vùng kinh tế mới, phân bố lại dân cư theo quy hoạch; các dự án của chương trình 773 cũ thuộc ngành nông nghiệp, theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1123/CP-NN ngày 06 tháng 12 năm 2000 về việc chuyển dự án thuộc chương trình 773);

+ Dự án Định canh định cư ở các xã nghèo.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành liên quan và các địa phương chỉ đạo Ngân hàng Phục vụ người nghèo quản lý, tổ chức thực hiện dự án Tín dụng cho hộ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Bộ Y tế: Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành liên quan và các địa phương nghiên cứu xây dựng chính sách khám, chữa bệnh cho người nghèo, trình Chính phủ quyết định.

- ủy ban Dân tộc và Miền núi: Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các dự án Xoá đói giảm nghèo và Việc làm.

- ủy ban Quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình: Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc quản lý, tổ chức thực hiện dự án ổn định dân di cư và xây dựng vùng kinh tế mới ở các xã nghèo.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 104/2000/QĐ-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2020.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình.

a) Mục tiêu:

- Tập trung mọi nỗ lực đạt mục tiêu giảm sinh vững chắc, đặc biệt tập trung vào những vùng có mức sinh cao, vùng sâu, vùng xa, vùng nghèo, nhằm đạt mức sinh thay thế bình quân trong toàn quốc chậm nhất vào năm 2005. Giảm tỷ lệ sinh bình quân hàng năm 0,4‰; đạt tỷ lệ tăng dân số vào năm 2005 khoảng 1,16%.
- Bước đầu triển khai những mô hình và giải pháp thí điểm về nâng cao chất lượng dân số.

b) Nội dung: Bao gồm các dự án:

- Dự án Truyền thông - giáo dục thay đổi hành vi;
- Dự án Tăng cường dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho vùng nghèo, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa;
- Dự án Nâng cao chất lượng thông tin, dữ liệu về dân cư;
- Dự án Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến chất lượng dân số;
- Dự án Lồng ghép dân số với phát triển gia đình bền vững, thông qua hoạt động tín dụng - tiết kiệm và phát triển kinh tế gia đình;
- Dự án Nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số;
- Dự án Chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình gồm 2 tiểu dự án:
 - + Tiểu dự án Thực hiện các dịch vụ y tế về chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hoá gia đình;
 - + Tiểu dự án Thực hiện các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hoá gia đình phi lâm sàng và đảm bảo hậu cần kế hoạch hoá gia đình.

c) Phân công quản lý, thực hiện chương trình:

- Ủy ban Quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình: Quản lý, điều hành và tổng hợp chung toàn bộ tình hình thực hiện chương trình; chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, các Bộ, ngành liên quan và các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện các dự án:
 - + Dự án Truyền thông - giáo dục thay đổi hành vi;
 - + Dự án Tăng cường dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hoá gia đình cho vùng nghèo, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa;